

Số: 148 /QĐ-BCĐ

Kiên Giang, ngày 23 tháng 9 năm 2020

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chế độ báo cáo Ban Chỉ đạo phòng, chống  
tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân  
bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh Kiên Giang**

### **TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM, TỆ NẠN XÃ HỘI VÀ XÂY DỰNG PHONG TRÀO TOÀN DÂN BẢO VỆ AN NINH TỔ QUỐC TỈNH KIÊN GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Quyết định số 3611/QĐ-BCĐ138/CP ngày 06/5/2020 của Trưởng  
Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm của Chính phủ ban hành Quy định chế độ  
báo cáo Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm của Chính phủ;*

*Căn cứ Quyết định số 2393-QĐ/TU ngày 13-8-2020 của Ban Thường  
Tỉnh ủy về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc, Cơ quan thường trực của  
Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn  
dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh Kiên Giang;*

*Căn cứ Quyết định số 147/QĐ-BCĐ ngày 22 / 9 /2020 của Trưởng Ban  
Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân  
bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh Kiên Giang ban hành Quy chế hoạt động của Ban  
Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân  
bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh Kiên Giang;*

*Theo đề nghị của Công an tỉnh - Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo  
phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ  
an ninh Tổ quốc tỉnh Kiên Giang tại Tờ trình số 1907/TTr-CAT-TM ngày 26  
tháng 8 năm 2020.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chế độ báo cáo Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh Kiên Giang (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo tỉnh).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 192/QĐ-BCĐ ngày 26/10/2017 của Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh ban hành Quy định về chế độ báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh.



**Điều 3.** Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành thuộc UBND tỉnh, Trưởng ban, Phó Trưởng ban, thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh, Cơ quan thường trực, Tổ giúp việc của Ban Chỉ đạo tỉnh, Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc các huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- UBQG phòng, chống AIDS và phòng, chống TNMT, MD;
- Ban Chỉ đạo 138/CP;
- Bí thư Tỉnh ủy;
- Chủ tịch HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP, P. Nội chính;
- Lưu: VT, CA tỉnh, hvlv.

**TRƯỞNG BAN**



**CHỦ TỊCH UBND TỈNH**  
**Đỗ Thanh Bình**



## QUY ĐỊNH

**Chế độ báo cáo Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh Kiên Giang**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 148/QĐ-BCĐ ngày 23/9/2020 của Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh Kiên Giang)*

### Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy định này áp dụng đối với các cơ quan thành viên (Phó Trưởng ban và thành viên) Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo tỉnh), thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh, thành viên Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo tỉnh, Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc các huyện, thành phố (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo các huyện, thành phố) và các cơ quan, tổ chức liên quan.

2. Quy định này quy định về hình thức, nội dung, thời hạn và trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo tình hình, kết quả công tác phòng, chống tội phạm; phòng, chống mua bán người; phòng chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc của Ban Chỉ đạo tỉnh.

#### **Điều 2. Nguyên tắc**

1. Báo cáo trung thực, khách quan, chính xác, đầy đủ, kịp thời, đúng yêu cầu về nội dung, hình thức, thời hạn.

2. Hình thức, thể thức các văn bản thông tin, báo cáo theo quy định của pháp luật.

3. Sử dụng và bảo mật dữ liệu, thông tin, thống kê báo cáo theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 3. Trách nhiệm báo cáo**

1. Các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh, Ban Chỉ đạo các huyện, thành phố có trách nhiệm quản lý, báo cáo kết quả công tác phòng, chống tội phạm; phòng, chống mua bán người; phòng, chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc theo quy định này.

2. Thành viên Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo tỉnh có trách nhiệm tham mưu, thực hiện chế độ báo cáo công tác phòng, chống tội phạm; phòng, chống mua bán



người; phòng, chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc của các sở, ban, ngành, đoàn thể theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

## **Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

### **Điều 4. Hình thức chế độ báo cáo**

1. Cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh và Ban Chỉ đạo các huyện, thành phố thực hiện chế độ báo cáo bằng văn bản đối với Ban Chỉ đạo tỉnh.

2. Chế độ báo cáo bao gồm: Báo cáo định kỳ (báo cáo quý I, báo cáo 6 tháng, báo cáo quý III, báo cáo năm), báo cáo vụ việc, báo cáo chuyên đề và báo cáo đột xuất.

### **Điều 5. Nội dung báo cáo**

#### **1. Báo cáo định kỳ**

a) Khái quát tình hình chung, những vấn đề nổi cộm về tội phạm, các hành vi vi phạm pháp luật và những vấn đề khác được dư luận xã hội quan tâm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của sở, ban, ngành, địa phương, lĩnh vực công tác.

#### **b) Kết quả thực hiện**

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, chương trình, kế hoạch của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ, Tỉnh ủy và UBND tỉnh về công tác phòng, chống tội phạm; phòng, chống mua bán người; phòng, chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

- Công tác phòng ngừa tội phạm (tuyên truyền, giáo dục pháp luật, phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, giáo dục, cảm hóa người vi phạm pháp luật, người có nguy cơ vi phạm pháp luật, việc thực hiện mô hình, điển hình trong phòng, chống tội phạm,...).

- Công tác tham gia đóng góp xây dựng, triển khai văn bản pháp luật về phòng, chống tội phạm.

- Công tác phối hợp liên ngành, phối hợp giữa các lực lượng, địa bàn.

- Công tác phát hiện, xử lý tội phạm (các loại tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy, môi trường, truy nã tội phạm,...).

- Công tác điều tra, truy tố, xét xử và kết quả xử lý những vụ việc, vụ án được dư luận quan tâm.

- Việc thực hiện các đề án của Chương trình phòng, chống tội phạm, Chương trình phòng, chống mua bán người và các chương trình, đề án, dự án khác có liên quan của đơn vị, địa phương.

- Hợp tác quốc tế về phòng, chống tội phạm.

- Công tác quản lý, sử dụng kinh phí (nếu có).

c) Nhận xét, đánh giá thuận lợi, khó khăn, tồn tại và nguyên nhân, giải pháp khắc phục.

d) Dự báo tình hình, phương hướng công tác, nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp thực hiện.

đ) Kiến nghị, đề xuất, đơn vị yêu cầu giải quyết.

## **2. Báo cáo vụ việc**

Cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh và Ban Chỉ đạo các huyện, thành phố thực hiện chế độ báo cáo nhanh vụ việc khi phát sinh, phát hiện những vấn đề phức tạp về an ninh trật tự, các vụ việc, vụ án đặc biệt nghiêm trọng, gây bức xúc được dư luận quan tâm tại địa phương, cơ quan, lĩnh vực công tác, nội dung gồm:

a) Nội dung sự việc, diễn biến, thời gian, địa điểm, nguyên nhân, hậu quả đã xảy ra.

b) Các biện pháp, chủ trương đã thực hiện để ngăn chặn tình hình, hạn chế thiệt hại, khắc phục hậu quả.

c) Dự báo khả năng diễn biến và tác động ảnh hưởng của vụ việc.

d) Kiến nghị, đề xuất yêu cầu giải quyết.

## **3. Báo cáo chuyên đề, báo cáo đột xuất.**

Cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh và Ban Chỉ đạo các huyện, thành phố thực hiện chế độ báo cáo chuyên đề, báo cáo đột xuất theo ý kiến chỉ đạo của Trưởng ban, nội dung cơ bản gồm:

a) Tình hình chung và tình hình liên quan đến nội dung cần báo cáo.

b) Kết quả thực hiện các mặt công tác liên quan đến nội dung cần báo cáo.

c) Dự báo tình hình.

d) Chủ trương, biện pháp tiếp tục thực hiện.

đ) Kiến nghị, đề xuất, đơn vị yêu cầu giải quyết.

## **Điều 6. Thời gian chốt số liệu báo cáo trong chế độ báo cáo định kỳ**

1. Báo cáo định kỳ hàng quý: Tính từ ngày 15 của tháng trước kỳ báo cáo đến ngày 14 của tháng cuối thuộc kỳ báo cáo.

2. Báo cáo định kỳ 6 tháng: Tính từ ngày 15 tháng 12 năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14 tháng 6 của kỳ báo cáo.

3. Báo cáo định kỳ hàng năm: Tính từ ngày 15 tháng 12 năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14 tháng 12 của kỳ báo cáo.

## **Điều 7. Thời hạn báo cáo**

### **1. Báo cáo định kỳ**

- a) Báo cáo Quý I: Gửi trước ngày 17/3 hàng năm.
- b) Báo cáo sơ kết 6 tháng: Gửi trước ngày 17/6 hàng năm.
- c) Báo cáo Quý III: Gửi trước ngày 17/9 hàng năm.
- d) Báo cáo tổng kết năm: Gửi trước ngày 17/12 hàng năm.

## **2. Báo cáo vụ việc**

Cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh và Ban Chỉ đạo các huyện, thành phố báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh và đồng gửi Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh bằng biện pháp nhanh nhất, đảm bảo chế độ bảo mật thông tin, báo cáo thống kê theo quy định của pháp luật.

## **3. Báo cáo chuyên đề, đột xuất**

Trong thời gian không quá 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị hoặc theo yêu cầu về thời gian của Trưởng ban; trường hợp đặc biệt khác cần báo cáo, xin ý kiến Trưởng ban hoặc trao đổi, thống nhất với Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh.

### **Điều 8. Thẩm quyền ký báo cáo**

1. Báo cáo của các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương do các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh và Ban Chỉ đạo các huyện, thành phố duyệt ký.
2. Đối với báo cáo của Ban Chỉ đạo tỉnh thực hiện theo Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo tỉnh.

### **Điều 9. Cách thức chuyển và nơi nhận báo cáo**

1. Báo cáo được thể hiện dưới dạng hình thức văn bản giấy hoặc văn bản điện tử và được gửi đến Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh bằng các phương thức:

- Gửi trực tiếp.
- Gửi qua dịch vụ bưu chính.
- Gửi qua Fax.
- Gửi qua hệ thống thông tin điện tử.

Lưu ý: Đối với báo cáo thuộc danh mục bí mật nhà nước không gửi qua đường thư điện tử, Fax không bảo mật,...

2. Địa chỉ tiếp nhận báo cáo: Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh (Đội Tham mưu Cảnh sát – Phòng Tham mưu Công an tỉnh), số 8, đường Lý Thường Kiệt, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, điện thoại: 02973.862058, Fax: 0693.686103, Thư điện tử công vụ: [bcd138.ca@kiengiang.gov.vn](mailto:bcd138.ca@kiengiang.gov.vn).

### **Điều 10. Quản lý báo cáo**

Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh và các sở, ban, ngành, đoàn thể, Thường trực Ban Chỉ đạo các huyện, thành phố chịu trách nhiệm quản lý báo cáo theo quy định hiện hành và Quy chế này.

### **Chương III** **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 11. Trách nhiệm của cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh và Ban Chỉ đạo các huyện, thành phố**

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ để báo cáo tình hình, kết quả công tác phòng, chống tội phạm; phòng, chống mua bán người; phòng, chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc thuộc phạm vi sở, ban, ngành, đoàn thể và các huyện, thành phố quản lý theo đúng Quy định này.

2. Phản ánh bằng văn bản về Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh những khó khăn, vướng mắc (nếu có) trong quá trình thực hiện Quy định này.

3. Cung cấp thông tin cán bộ thực hiện công tác tổng hợp thông tin, xây dựng báo cáo cho Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh (bao gồm: Họ tên, chức vụ, đơn vị công tác, số điện thoại, Email,...).

#### **Điều 12. Trách nhiệm của Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh**

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tiếp nhận, xử lý, tổng hợp thông tin, báo cáo của các Cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh và Ban Chỉ đạo các huyện, thành phố.

2. Tổ chức hội thảo hoặc lấy ý kiến tham gia đánh giá, xây dựng báo cáo chung của Ban Chỉ đạo tỉnh.

3. Tập hợp kiến nghị, đề xuất của các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh và Ban Chỉ đạo các huyện, thành phố, báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh.

4. Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy định này và định kỳ có thông báo, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện.

5. Phối hợp với các cơ quan báo, đài đăng tải thông tin tuyên truyền phòng, chống tội phạm theo quy định./.

